

Số: 77/2024/QĐST-DS

Châu Thành, ngày 22 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH BẾN TRE

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2024, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 152/2024/TLST- DS ngày 10/4/2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự là không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Đoàn Thị Mộng N, sinh năm 1984; Trú tại: Số C, ấp Q, xã Q, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Dương Bích V, sinh năm 1982; Địa chỉ: Số A, ấp L, xã L, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn: Bà Võ Thị Thu B, sinh năm 1971; Trú tại: Ấp Q, xã Q, huyện C, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Võ Thị Thu B có trách nhiệm trả cho bà Đoàn Thị Mộng N tổng số tiền còn nợ là 105.000.000đ (Một trăm lẻ năm triệu đồng) trong đó số tiền nợ là 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng) và số tiền lãi 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

Về phương thức và cách trả hai bên thương lượng tại chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

- Bà Võ Thị T Ba phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch hòa giải thành là 1.312.500đ (Một triệu ba trăm mười hai ngàn năm trăm) đồng.

- Bà Đoàn Thị Mộng N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch hòa giải thành là 1.312.500đ (Một triệu ba trăm mười hai ngàn năm trăm) đồng.

- Hoàn trả cho bà Đoàn Thị Mộng N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.749.000đ (Hai triệu bảy trăm bốn mươi chín nghìn) đồng theo biên lai tạm ứng án phí số 0000335 ngày 05/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành sau khi khấu trừ vào án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND H.Châu Thành;
- Chi cục THADS H.Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Tuấn